

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: *31/4*/UBND-KT

Về việc triển khai Chỉ thị số
31/CT-TTg ngày 02/11/2016
của Thủ tướng Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày *15* tháng 12 năm 2016

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh.

2. Về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục đủ điều kiện xác định giá trị tài sản để giao theo Công văn số 1519/UBND-KT ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương thực hiện việc kiểm kê, phân loại, xác định giá trị tài sản, trình cấp thẩm quyền quyết định giao tài sản quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 năm 2017.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục lĩnh vực và địa bàn ưu đãi xã hội hóa, chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, dạy nghề, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

b) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; thu toàn bộ các khoản thu được từ việc sử dụng tài sản công không đúng quy định để nộp vào ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm và các tập thể, cá nhân liên quan.

3. Về tăng cường quản lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp

a) Các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc theo quy định tại Quyết định số 147/1999/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 1999, Quyết định số 260/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2006 và Quyết định số 23/2012/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm cả diện tích làm việc và diện tích các bộ phận phục vụ, phụ trợ, công cộng, kỹ thuật ngay từ khâu lập, phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra, có ý kiến về định mức diện tích trụ sở làm việc trước khi cấp có thẩm quyền phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện và thành phố có trách nhiệm kiểm tra, có ý kiến về định mức diện tích trụ sở làm việc đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, thành phố quản lý.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được đầu tư xây dựng trụ sở mới, khi chuyển sang trụ sở mới phải bàn giao lại trụ sở cũ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chưa thực hiện lập phương án sắp xếp lại nhà, đất, phương án di dời theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 và Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ hoặc đã thực hiện sắp xếp được cấp thẩm quyền phê duyệt trước đây nhưng đến nay không còn phù hợp với quy hoạch, khẩn trương lập phương án sắp xếp lại nhà, đất, phương án di dời gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Về quản lý mua sắm, sử dụng xe ô tô công

Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc mua sắm, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định;

b) Xây dựng phương án khoán kinh phí sử dụng xe ô tô cho một số chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

để tổ chức triển khai trên cơ sở lộ trình thực hiện chế độ khoán kinh phí sử dụng xe ô tô theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Giao Sở Tài chính kiểm tra, rà soát, phát hiện kịp thời những sai phạm và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo đúng quy định.

5. Về giao đất, cho thuê đất và quản lý khai thác tài nguyên

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý và chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Thực hiện nghiêm túc việc đấu giá công khai, minh bạch khi giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên; đánh giá tác động môi trường nghiêm túc, đầy đủ và xác định rõ chi phí môi trường theo nguyên tắc chi khai thác đất đai, tài nguyên khi tổng lợi ích xã hội thu được lớn hơn tổng chi phí phát sinh, kể cả chi phí về môi trường, xã hội;

b) Rà soát, nghiên cứu chính sách thu tiền thuê đất theo hướng khuyến khích thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giản hóa việc xác định mức thu và tổ chức thu nộp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Mở rộng phạm vi áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất theo hướng áp dụng đối với tất cả các trường hợp thuê đất trả tiền hàng năm. Sửa đổi các phương pháp dòng tiền chiết khấu (*thu nhập, chiết trừ, thặng dư*) và điều kiện áp dụng cụ thể khi xác định giá đất, bảo đảm nguyên tắc giá đất được xác định phù hợp với thị trường;

c) Tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về góp vốn bằng đất thuê của Nhà nước và tài sản gắn liền với đất thuê để xác định đầy đủ giá trị quyền thuê đất, tài sản theo thị trường; trường hợp thành lập pháp nhân mới thì pháp nhân mới chỉ được Nhà nước cho thuê đất trong thời gian góp vốn. Thực hiện đấu thầu lựa chọn đối tác để góp vốn liên doanh, liên kết đối với doanh nghiệp nhà nước khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản;

d) Xác định đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa, tính đầy đủ giá trị lợi thế (*vị trí địa lý*) vào giá trị để cổ phần hóa nếu doanh nghiệp lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

đ) Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng;

e) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nghĩa vụ tài chính đất đai, tài nguyên của tổ chức, cá nhân khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên, tránh thất thoát.

6. Về hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công

a) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành, huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản công chuyên ngành

bảo đảm kết nối được với thông tin về tài sản công sau khi Bộ Tài chính xây dựng Đề án nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và đưa vào sử dụng;

b) Các sở, ngành, địa phương được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm kê khai, đăng ký thông tin về tài sản công đầy đủ, kịp thời để Sở Tài chính thực hiện đăng nhập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo đề các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KT);
- Lưu: VT, KT5 *lls*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa

